

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN NGỌC MINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN NGỌC MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC MINH REAL ESTATE SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110543714

**3. Ngày thành lập:** 16/11/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0379 517 919

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa<br>(Loại trừ: Đấu giá hàng hóa)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4610     |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi trong nước, trả lời các cuộc gọi từ khách hàng qua tổng đài viên, phân bổ cuộc gọi tự động, chuyển cuộc gọi tự động, hệ thống trả lời tương tác hoặc những phương thức đơn giản để nhận các hợp đồng, cung cấp sản phẩm thông tin, tiếp nhận phản ánh của khách hàng;<br>- Dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi ra nước ngoài sử dụng phương thức đơn giản để bán hoặc tiếp thị hàng hóa hoặc dịch vụ cho khách hàng tiềm năng, đảm nhận việc nghiên cứu thị trường hoặc thăm dò dư luận và các hoạt động tương tự cho khách hàng. | 8220     |
| 3.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8230     |
| 4.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 8559     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 5.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;<br>- Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;                                                                                        | 6399        |
| 6.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư.<br>(Trừ hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm, hoạt động quản lý quỹ; tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán và các vấn đề liên quan đến pháp lý) | 6619        |
| 7.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh Bất động sản                                                                                                                                              | 6810        |
| 8.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Môi giới bất động sản;<br>- Sàn giao dịch bất động sản;<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản;<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản;<br>- Dịch vụ Sàn giao dịch bất động sản;               | 6820(Chính) |
| 9.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Loại trừ: Tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)                                                                                                                                                              | 7020        |
| 10. | Quảng cáo<br>(không bao gồm quảng cáo thuốc lá);                                                                                                                                                                                                                        | 7310        |
| 11. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(Loại trừ: Điều tra thu thập ý kiến của công chúng về những sự kiện chính trị, kinh tế và xã hội, bao gồm kết quả phân tích thống kê)                                                                                       | 7320        |
| 12. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                   | 1811        |
| 13. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                | 1812        |
| 14. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                 | 8110        |
| 15. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                   | 8211        |
| 16. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                                                                                | 8219        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên  | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức              | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN HỒNG HẢI | Việt Nam  | Số 1, ngõ 30, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 4.900.000.000         | 98,000    | 001175019297                                                                                            |         |
| 2   | ĐINH KHÁNH VÂN  | Việt Nam  | Tổ 31, Cụm 5, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam            | 100.000.000           | 2,000     | 030185011147                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG HẢI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: 11/05/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001175019297

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 1, ngõ 30, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1, ngõ 30, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội